

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/2/2021 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 1 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa; phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/06/2022 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Trên cơ sở hồ sơ xác định trước mã số số 2904/2024/GDC, ngày 29/2/2024 của Công ty Cổ phần Golden DC – mã số thuế 0108803450;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu,

Tổng cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:

Tên thương mại: Ozi choice A2 Australian Milky Bites Vanilla

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Thực phẩm bổ sung kẹo sữa Ozi Choice A2 Australian Milky Bites Vanilla

Ký, mã hiệu, chủng loại: Dạng kẹo nén, nhai ngậm.	Nhà sản xuất: Australia's First Choice Pty LTD
---	--

2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số: Theo hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, thông tin mặt hàng như sau:

- Thành phần cấu tạo, công thức hóa học : Theo tiêu chuẩn và quy chuẩn của hàng sản xuất gồm : Sữa bột nguyên kem (A2 Protein), sữa bột gầy (A2 Protein), Glucose, Calci Carbonat, hương liệu tự nhiên (hương sữa, hương vani), chất chống đông vón (Magnesi Stearat, Dioxyd Silic).

Thành phần	Mỗi khẩu phần	Mỗi 100g
Năng lượng	88KJ	1670KJ
Chất đạm	1,3g	24,7g
-Beta -Casein (A2)	1,0g	19,0g
- Beta - Casein (A1)	KPH	KPH
Gluten	KPH	KPH
Tổng chất béo	0,5g	10g
- Bão hòa	0,4g	7,7g
Carbonhydrat	2,7g	51,8g
- Đường	2,4g	45,4g
Natri	12mg	230g
Canxi	110mg (10%) RDI	2100mg
Vitamin C	18mg (60% RDI*)	570mg
RDI lượng nạp vào khuyến nghị cho trẻ từ 2 tuổi		

- Hàm lượng tính trên trọng lượng : Sữa bột nguyên kem (A2 Protein), sữa bột gầy (A2 Protein), Glucose, Calci Carbonat, hương liệu tự nhiên (hương sữa, hương vani), chất chống đông vón (Magnesi Stearat, Dioxyd Silic).

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng : Sử dụng 5 viên mỗi ngày, nhai kỹ viên kẹo trước khi nuốt, sử dụng hết sản phẩm trong vòng 4 tuần sau khi mở lọ.

- Thông số kỹ thuật :

Trọng lượng 52,650 mg/lọ

Quy cách đóng gói : 50 viên nhai/lọ, 1053mg/viên. Sản phẩm được đóng gói trong lọ nhựa Polyethylene Terephthalate kín, cam kết bao bì sử dụng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

Nhiệt độ hoạt động : Nhiệt độ thường, nơi khô ráo, thoáng mát.

- Quy trình sản xuất : Các nguyên liệu được cho vào máy, trộn đều, Sau đó được dây chuyền chuyển qua máy làm nén, tại đây hỗn hợp sẽ được nén lại thành dạng viên.

- Công dụng theo thiết kế :

Cung cấp đầy đủ các dưỡng chất cần thiết như 1 ly sữa thông thường
Viên kẹo sữa nhỏ, dễ nhai, tan nhanh, vị sữa thơm, ngọt dịu

Dùng được ngay cả với trẻ không thích sữa

Tiện lợi, nhỏ gọn có thể mang đi học, đi chơi thoái mái.

3. Kết quả xác định trước mã số: Theo thông tin trên đơn đề nghị xác định trước mã số, thông tin tại tài liệu đính kèm hồ sơ, mặt hàng như sau:

Tên thương mại: Ozi choice A2 Australian Milky Bites Vanilla

- Thành phần cấu tạo, công thức hóa học : Theo tiêu chuẩn và quy chuẩn của hàng sản xuất gồm : Sữa bột nguyên kem (A2 Protein) (38%), sữa bột gầy (A2 Protein) (37%), Glucose, Calci Carbonat (3.2%), hương liệu tự nhiên (hương sữa, hương vani), chất chống đông vón (Magnesi Stearat, Dioxyd Silic).

Thành phần	Mỗi khẩu phần	Mỗi 100g
Năng lượng	88KJ	1670KJ
Chất đạm	1.3g	24.7g
-Beta –Casein (A2)	1,0g	19,0g
- Beta – Casein (A1)	KPH	KPH
Gluten	KPH	KPH
Tổng chất béo	0,5g	10g
- Bão hòa	0,4g	7,7g
Carbonhydrat	2,7g	51,8g
- Đường	2,4g	45,4g
Natri	12mg	230g
Canxi	110mg (10%) RDI	2100mg
Vitamin C	18mg (60% RDI*)	570mg

RDI lượng nạp vào khuyến nghị cho trẻ từ 2 tuổi

- Hàm lượng tính trên trọng lượng : Sữa bột nguyên kem (A2 Protein) (38%), sữa bột gầy (A2 Protein) (37%), Glucose, Calci Carbonat (3.2%),,, hương liệu tự nhiên (hương sữa, hương vani), chất chống đông vón (Magnesi Stearat, Dioxyd Silic).

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng : Sử dụng 5 viên mỗi ngày, nhai kỹ viên kẹo trước khi nuốt, sử dụng hết sản phẩm trong vòng 4 tuần sau khi mở lọ.

- Thông số kỹ thuật :

Trọng lượng 52,650 mg/lọ

Quy cách đóng gói : 50 viên nhai/lọ, 1053mg/viên. Sản phẩm được đóng gói trong lọ nhựa Polyethylene Terephthalate kín, cam kết bao bì sử dụng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

Nhiệt độ hoạt động : Nhiệt độ thường, nơi khô ráo, thoáng mát.

- Quy trình sản xuất : Các nguyên liệu được cho vào máy, trộn đều, Sau đó được dây chuyền chuyển qua máy làm nén, tại đây hỗn hợp sẽ được nén lại thành dạng viên.

- Công dụng theo thiết kế :

Cung cấp đầy đủ các dưỡng chất cần thiết như 1 ly sữa thông thường Viên kẹo sữa nhỏ, dễ nhai, tan nhanh, vị sữa thơm, ngọt dịu Dùng được ngay cả với trẻ không thích sữa Tiện lợi, nhỏ gọn có thể mang đi học, đi chơi thoải mái.	Ký, mã hiệu, chủng loại: Dạng kẹo nén, nhai ngậm.	Nhà sản xuất: Australia's First Choice Pty LTD
--	--	---

thuộc nhóm 19.01 “Chiết xuất malt; chế phẩm thực phẩm từ bột, tám, bột thô, tinh bột hoặc từ chiết xuất malt, không chứa ca cao hoặc chứa dưới 40% tinh theo khối lượng là ca cao đã khử toàn bộ chất béo, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác; chế phẩm thực phẩm từ sản phẩm thuộc các nhóm 04.01 đến 04.04, không chứa ca cao hoặc chứa dưới 5% tinh theo khối lượng là ca cao đã khử toàn bộ chất béo, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác.”, phân nhóm 1901.90 “- Loại khác:”, phân nhóm “- - Loại khác, làm từ sản phẩm thuộc nhóm từ 04.01 đến 04.04:”, mã số 1901.90.31 “- - - Chứa sữa” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty biết và thực hiện./M

Nơi nhận: Vinh

- Công ty Cổ phần Golden DC (Số 15 phố Vĩnh Phúc, Phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, TP Hà Nội);
- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Cục Kiểm định Hải quan;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-D.Linh (3b). 105



* *Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi để nghị xác định trước mã số.*